TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐĂK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-PT
Ngày 06-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐĂK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Đồng Chung
Các Thẩm phán: Ông K'Tiêng và ông Lương Đức Dương
Thư ký phiên toà: Bà Lương Thúy Hảo là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 133/2017/HSPT ngày 21-12-2017 đối với bị cáo Nguyễn Việt T và 01 bị cáo do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HSST ngày 16-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Việt T, sinh năm 1979 tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Bon P, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Bỳ Thị X; có vợ là Vũ Thị H và có 03 con; nhân thân: Ngày 25-01-2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội *"Đánh bạc"*; tiền án: Ngày 08-5-2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 tháng tù về tội *"Đánh bạc"*; đang tạm giam trong một vụ án khác - Có mặt.

2. Đỗ Văn H, sinh năm 1960 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hoá: 7/10; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Nguyễn Thị N và có 03 con; nhân thân: Ngày 04-02-2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 05 tháng tù về tội *"Đánh bạc"*; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-04-2017 đến ngày 12-05-2017; tại ngoại - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 24-4-2017, Nguyễn Việt T cùng Đỗ Văn H và một số người khác ngồi uống cà phê tại quán S thuộc thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tại đây, T rủ mọi người về nhà T để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì được mọi người đồng ý. Tại nhà T, T đưa kéo cho H cắt 04 quân vị bỏ vào bao thuốc tây, còn T lấy chén, đĩa sứ, bỏ 04 quân vị vào trong đĩa rồi trải hai chiếu nhựa ra phòng kho phía sau nhà T, sau đó cùng với mọi người ngồi đánh bạc xóc đĩa ăn tiền, cụ thể hình thức chơi như sau: trước khi chơi, chia làm hai bên gồm bên chẵn và bên lẻ. Người cầm cái bỏ 04 quân vị vào trong đĩa, úp chiếc chén (bát) lên rồi xóc, xóc xong đặt xuống để những người chơi còn lại tham gia đặt tiền theo chẵn hoặc lẻ đã quy định sẵn. Khi mở chén (bát) lên nếu có 02 hoặc 04 quân vị có cùng mặt trắng hoặc xanh, là chẵn thì người đặt tiền theo bên chẵn thắng, đồng thời được người cầm cái trả số tiền bằng số tiền đã đặt, người đặt theo lẻ bị thua hết số tiền đã đặt. Ngược lại, nếu sau khi mở bát có 01 hoặc 03 quân vị cùng màu thì gọi là lẻ, người chơi thắng thua số tiền tương ứng với cửa chẵn hoặc lẻ. Trong quá trình đánh bạc, có những người chơi đặt tiền nhiều về một phía mà người cầm cái sợ thua thì người cầm cái sẽ hô "bán chẵn hoặc bán lẻ" (tùy vào bên chẵn hay lẻ có nhiều người chơi).Khi đó những người chơi khác có tiền "đứng ra mua" (nhận đánh bạc thay cái trong phần chênh lệch này), lúc này ngoài việc người đánh bạc được thua bằng tiền với người cầm cái còn có người chơi đánh bạc trực tiếp đánh bạc với người đánh bạc đã "mua chẵn hoặc lẻ".

Quá trình chơi, H là người cầm cái, quy định đặt cược ít nhất mỗi ván là 100.000đ, không giới hạn số tiền đặt lớn nhất. H mang theo 13.000.000đ để sử dụng vào việc đánh bạc. Nguyễn Việt T sử dụng 10.600.000đ để đánh bạc. Khi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang thu giữ trên người H số tiền 8.500.000đ, Nguyễn Việt T số tiền 7.000.000đ, thu giữ tiền trên chiếu bạc 7.100.000đ và tiền trên người các bị cáo khác, tổng cộng có căn cứ xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 44.150.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HS-ST ngày 16-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt T và Đỗ Văn H phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 02 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 08 tháng tù. Ngoài ra bản án còn xử phạt đối với các bị cáo khác, quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 22-11-2017, bị cáo Nguyễn Việt T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 27-11-2017, bị cáo Đỗ Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Các bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xử phạt các bị cáo về tội *"Đánh bạc"* theo Điều 248 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông phát biểu quan điểm và kết luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, y án sơ thẩm về phần hình phạt.

Các bị cáo không bào chữa gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HSST ngày 16-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song kết án các bị cáo Nguyễn Việt T và Đỗ Văn H về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1, khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều thực hiện tội phạm với vai trò tích cực, bị cáo T là người khởi sướng, rủ rê các bị cáo đánh bạc và sử dụng nhà của mình cho các bị cáo đánh bạc, bị cáo H là người cắt con vị, quá trình chơi, bị cáo H là người cầm cái. Mặt khác, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là lớn, bị cáo H 13.000.000đ và bị cáo T 10.600.000đ. Hơn nữa, các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo T đã 02 lần bị xử phạt về hành vi đánh bạc, trong đó còn 01 tiền án và phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo H đã có 01 lần bị xử phạt về hành vi đánh bạc, tuy nhiên, các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, sửa chữa lỗi lầm mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Xét thấy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét toàn diện vụ án, đã quyết định xử phạt bị cáo T 02 năm tù và bị cáo H 08 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Việt T và Đỗ Văn H.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 02 *(Hai)* năm tù về tội "*Đánh bạc*", thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt đi thi hành án.

1.2. Áp dụng điểm khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 08 *(Tám)* tháng tù về tội "*Đánh bạc*", thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt đi thi hành được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-4-2017 đến ngày 12-5-2017.

2. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Việt T và Đỗ Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đăk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện Đắk Song;
- VKSND huyện Đắk Song;
- TAND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Lưu: THCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đỗ Đồng Chung